

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-PT

Ngày: 21/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Hiệu.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Anh Tuyết và ông Bùi Đăng Huy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hải Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 70/2023/TLPT-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Tiến T do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 29/03/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị cáo có kháng cáo, bị kháng nghị: **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn APG, xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và con bà Lê Thị Li; có vợ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Viện kiểm sát kháng nghị: Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến T không học đại học và không được cấp bằng Kỹ sư. Do có nhu cầu đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản, khoảng tháng 11/2018, theo bị cáo khai thông qua anh Lh, sinh năm 1985, nhà ở xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương (hiện đang lao động tại Nhật Bản), T đến gặp chị Nguyễn Thị Lm, sinh năm 1983, ở xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương cung cấp thông tin cá nhân gồm họ tên, năm sinh, quê quán nhờ chị Lm để thuê làm giả 01 bằng Kỹ sư với số tiền 15 triệu đồng. Khoảng một tuần sau, chị Lm đưa cho T 01 bằng Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử mang tên Nguyễn Tiến

T, sinh ngày 13/11/1990, năm tốt nghiệp 2012, xếp loại khá, hệ chính quy do trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cấp số hiệu 422152, số vào sổ cấp bằng 0625, ngày cấp 19/6/2012. Do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên T không đi Nhật Bản nữa. Đầu tháng 02/2022, biết thông tin Công ty TNHH Ford Việt Nam (Công ty Ford), địa chỉ: Khu Cẩm Khê B, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương tuyển dụng lao động với yêu cầu phải có bằng Trung cấp nghề trở lên; ngày 08/3/2022, T mang bằng Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử giả nêu trên đến Ủy ban nhân dân xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương chứng thực sao y bản chính, sau đó nộp bản chứng thực cho Phòng nhân sự Công ty Ford để xin việc. Ngày 10/3/2022, T được nhận vào Công ty Ford làm việc và ký hợp đồng lao động. Đến đầu tháng 4/2022, Công ty Ford nghi ngờ bằng kỹ sư của T là giả nên đã yêu cầu T mang bản gốc lên để kiểm tra thì T thừa nhận đã sử dụng bằng Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử giả. Ngày 29/4/2022, Công ty Ford có văn bản gửi Phòng An ninh chính trị nội bộ - Công an tỉnh Hải Dương đề nghị điều tra, xác minh việc nhân viên của công ty có hành vi sử dụng bằng tốt nghiệp giả để xin việc. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra, T đã giao nộp 01 bằng Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử mang tên Nguyễn Tiến T, sinh ngày 13/11/1990, năm tốt nghiệp 2012, xếp loại khá, hệ chính quy do trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cấp ngày 19/6/2012, số hiệu 422152, số vào sổ cấp bằng 0625.

Tại bản kết luận giám định số 202/KL-KTHS, ngày 11/10/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Hình dấu tròn có nội dung “Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A1, A2) với hình dấu tròn có cùng nội dung trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

- Chữ ký đứng tên Hiệu trưởng Trần Đức Quý trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A1, A2) với chữ ký trên mẫu so sánh (Ký hiệu M2) không phải do cùng một người ký ra.

Tại công văn số 606 ngày 12/9/2022, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội xác nhận: Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội không cấp bằng cho Nguyễn Tiến T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 29/3/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức; tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 06/4/2023, bị cáo Nguyễn Tiến T kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại Quyết định kháng nghị số 03/QĐ-VKSTPHD ngày 12/4/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản sơ thẩm về phần tội danh và hình phạt đối

với bị cáo T theo hướng tuyên bố bị cáo T phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức và không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo T giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương giữ nguyên nội dung kháng nghị, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, sửa bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo T phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, xử phạt bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến T và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, phù hợp vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng tháng 11/2018, Nguyễn Tiến T cung cấp thông tin cá nhân để thuê một người (không xác định được họ tên, địa chỉ) làm giả 01 bằng Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Ngày 08/3/2022, T mang bằng Kỹ sư giả đến Ủy ban nhân dân xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương chứng thực sao y bản chính rồi nộp bản sao chứng thực bằng Kỹ sư nêu trên cho Công ty TNHH Ford Việt Nam, địa chỉ: Phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương để xin việc, Công ty Ford đã nhận T vào làm việc đến tháng 4/2022 hành vi sử dụng bằng tốt nghiệp giả của T bị phát hiện.

[2.1] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương về tội danh

Bị cáo Nguyễn Tiến T không trực tiếp in, tạo ra bằng kỹ sư giả, nhưng việc bị cáo cung cấp thông tin họ tên, ngày sinh, nơi cư trú của bị cáo cho đối tượng khác để in tạo ra bằng kỹ sư mang tên bị cáo là đã tham gia vào quá trình làm giả tài liệu nêu trên; sau khi có bằng kỹ sư giả, bị cáo đã sử dụng bằng giả để làm điều kiện xin việc vào Công ty Ford. Như vậy, bị cáo có hành vi làm giả và hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức. Trong đó hành vi làm giả tài liệu của cơ quan tổ chức là tiền đề, là điều kiện để thực hiện hành vi sử dụng tài liệu giả. Do vậy, cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức là có căn cứ. Kháng nghị của Viện

trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương về nội dung này không có căn cứ chấp nhận.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương về hình phạt

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính; hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính cơ quan Nhà nước về con dấu, tài liệu, giấy tờ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và đã được cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hành vi dùng bằng Kỹ sư giả của bị cáo để xin vào làm việc tại vị trí đòi hỏi trình độ kỹ sư đã gây ảnh hưởng xấu đến uy tín về chất lượng nguồn nhân lực cũng như môi trường đầu tư trên địa bàn. Cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội với mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt là cần thiết và phù hợp, đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe phòng ngừa chung. Kháng cáo của bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương đề nghị không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo đang tại ngoại và bị xử phạt tù nên Hội đồng xét xử quyết định bắt tạm giam bị cáo ngay sau khi tuyên án theo quy định tại Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự để đảm bảo việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến T và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 42/2023/HS-ST ngày 29 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Tiến T.

2. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 136, Điều 347 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

2.1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến T phạm tội Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

2.2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến T 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (21/6/2023). Quyết định bắt, tạm giam bị cáo Nguyễn Tiến T ngay tại sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Hải Dương;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- Vụ GDKT I - TANDTC;
- Cơ quan CSĐT, THAHS - Công an thành phố Hải Dương;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Hiệu